TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/DS-ST
Ngày 29/8/2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Đào Thị Anh Nhinh
*Các hội thẩm nhân dân:*Ông Hà Đình Sở.
Ông Nguyễn Gia Thắng

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2022/TLST -DS, ngày 26 tháng 4 năm 2023về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích Hường**, sinh năm 1973.

ĐKHKTT: Khu Phú Gia, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị**Phạm Thị Thùy Liên**, sinh năm 1984.

ĐKHKTT – Chỗ ở hiện nay: SN 16, tổ 4, phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Hường có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Liên vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơnchị Nguyễn Thị Bích Hường trình bày:

Do có quen biết nên chị Hường cho chị Phạm Thị Thùy Liên vay số tiền 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng) làm 05 lần, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Ngày 20/10/2019 vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), thời hạn trả nợ 01 tháng.

Lần 2: Ngày 04/12/2019 vay 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), không thỏa thuận về thời hạn trả nợ.

Lần 3: Ngày 22/01/2020 vay 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), không có thời hạn trả nợ.

Lần 4: ngày 03/02/2020 vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), không có thời hạn trả nợ.

Lần 5: ngày 04/3/2021 vay 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), không có thời hạn trả nợ.

Tất cả những lần vay nợ trên chị Liên đều có viết giấy vay tiền và ký nhận nợ. Hai bên không có thỏa thuận gì về lãi xuất.

Trong thời gian vay chị Liên không trả cho chị Hường bất kỳ số tiền nợ gốc nào.Chỉ có 02 lần chị Liên trả tổng số tiền 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng), đây là số tiền chị Liên trả lãi cho chị do đến hạn trả của khoản nợ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), chị Hường yêu cầu trả gốc, chị Liên không trả nên có trả lãi cho chị Hường.

Nay chị Hường yêu cầu chị Liên phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng) và chị Hường yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/8/2023 chị Hường không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn chị Phạm Thị Thùy Liên trình bày:

Chị Liên thừa nhận có vay của chị Hường tổng số tiền là 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng) làm 05 lần như chị Hường trình bày là đúng. Các lần vay chị Liên đều viết giấy và có ký nhận nợ. Chỉ có 01 lần chị và chị Hường thống nhất về thời hạn trả nợ, còn lại không thỏa thuận gì và các bên cũng không thỏa thuận gì về lãi xuất. Việc vay nợ là của riêng chị Liên, không liên quan gì đến chồng chị vì chị vay riêng để làm ăn. Tuy nhiên trong quá trình vay nợ chị Liên đã trả cho chị Hường làm nhiều lần bằng hình thức chuyển khoản và có lần trả tiền mặt. Các lần chuyển khoản chị sẽ cung cấp giấy tờ chứng minh sau, còn những những lần trả tiền mặt do tin tưởng nhau nên chị không yêu cầu chị Hường viết giấy hay lấy lại giấy nợ gốc. Nay chị Hường khởi kiện yêu cầu chị Liên trả toàn bộ

số tiền nợ gốc chị không đồng ý, chị Liên đồng ý trả số tiền nợ gốc còn lại nhưng chị xin trả dần vì hiện chị đang khó khăn về kinh tế. Số tiền nợ gốc hiện nay chị chưa thống kê được vì chị trả cả tiền mặt và chuyển khoản, chị sẽ chốt lại sau. Về yêu cầu tính lãi của chị Hường, chị Liên không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích Hườngkhởi kiện yêu cầuchị Phạm Thị Thùy Liên phải trả số tiền đã vay là 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng). Các đương sự tranh chấp với nhau về việc vay tài sản, xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn là chị Phạm Thị Thùy Liên có đăng ký hộ khẩu thường trú tại SN 16, tổ 4 Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Nguyễn Thị Bích Hườngcó đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/8/2023.Bị đơn - chị Phạm Thị Thùy Liên được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định xét xử vụ án và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hường, chị Liên là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích Hườngthấy rằng: Chị Hường cung cấp tài liệu chứng cứ gồm 05(năm) giấy vay tiềncác ngày 20/10/2019vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), thời hạn trả nợ 01 tháng; ngày 04/12/2019vay 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), không thỏa thuận về thời hạn trả nợ; ngày 22/01/2020vay 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), không có thời hạn trả nợ; ngày 03/2/2020 vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), không có thời hạn trả nợ và ngày 04/3/2021vay 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), không có thời hạn trả nợ(bản gốc). Tổng số tiền của 05 lần vay là 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng), các bên không có thỏa thuận gì về lãi xuất. Đây là hợp đồng vay tài sản (tiền) có thời hạn và không có lãi suất.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc vay nợ giữa chị Hường và chị Liênlà có thật, thể hiện ở nội dung các giấy vay tiền bản gốc chị Hường đã nộp

cho Tòa án, theo đó chị Hường là người cho vay tiền, chị Liên là người vay tiền, tại giấy vay tiền chị Liênđã trực tiếp viết giấy vay tiền, có ký nhận đầy đủ. Chị Hường cho rằng từ khi vay đến nay chị Liên chưa trả cho chị Hường khoản tiền nào. Nay chị Hường khẳng định chị Liên còn nợ chị Hường tổng số tiền vay của 05 lần là 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng). Phía chị Liên xác nhận có vay của chị Hường 05 lần và có viết giấy vay tiền, ký nhận với tổng số tiền vay là 470.000.000đ như chị Hường trình bày là đúng, phía chị Liên cho rằng đã trả cho chị Hường làm nhiều lần, bằng hình thức chuyển khoản và có lần trả tiền mặt. Trong quá trình làm việc tại Tòa án chị Liên trình bày các lần chuyển khoản chị sẽ cung cấp giấy tờ chứng minh sau, còn những lần trả tiền mặt do tin tưởng nhau nên chị không yêu cầu chị Hường viết giấy hay lấy lại giấy nợ gốc. Tòa án đã ra Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số: 27/2023/QĐ-CCTLCC ngày 17/7/2023 và đã giao cho chị Liên nhưng từ đó đến nay chị Liên không cung cấp được tài liệu gì cho Tòa án. Ngày 14/8/2023, chị Liên có đơn xin hoãn phiên tòa ngày 15/8/2023 để cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh đã trả nợ cho chị Hường, Tòa án đã hoãn phiên tòa xét xử ngày 15/8/2023, tuy nhiên tại phiên tòa ngày hôm nay chị Liên vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

HĐXX xét thấy việc chị Hường và chị Liênthực hiện giao dịch hợp đồng vay tài sản đều hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, không bị ai ép buộc, hai bên đềucó đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, tuy nhiên chị Liênđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, không thực hiện đúng theo như hợp đồng vay tài sản giữa hai bên đã ký kết và thỏa thuận. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị Hườnglà có căn cứ cần được chấp nhận, từ đó cần buộc chị Liênphải có trách nhiệm trả cho chị Hườngtổng số tiền gốc đã vaylà 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng) là có căn cứ theo quy định tại điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về lãi suất: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hường yêu cầu chị Liên phải trả lãi theo quy định của pháp luật đối với các khoản vay trong đó có khoản vay ngày 20/10/2019vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), thời hạn trả nợ 01 tháng. Chị Hường xác nhận có 02 lần chị Liên chuyển khoản cho chị với tổng số tiền 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/8/2023 chị Hường xác nhận đã nhận tiền lãi là 8.100.000đ cho khoản vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), thời hạn trả nợ 01 thángngày 20/10/2019, chị không có ý kiến gì khác. Nay chị Hường xin rút yêu cầu tính lãi còn lại đối với tất cả các khoản tiền đã cho chị Liên vay. Phía chị Liên không có mặt tại phiên tòa nên không cung cấp tài liệu chứng cứ cũng như không có quan điểm gì.

HĐXX nhận thấy: Do chị Hường tự nguyện xin rút yêu cầu tính lãi đối với tất cả các khoản tiền đã cho chị Liên vay nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147,điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;. Khoản 2 điều 26Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích Hường về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với chị Phạm Thị Thùy Liên.

*Về tiền nợ gốc:*Buộc chị Phạm Thị Thùy Liên phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Bích Hườngtổng số tiền nợ đã vay là 470.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi triệu đồng) theo giấy vay tiềncác ngày 20/10/2019vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); ngày 04/12/2019vay 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); ngày 22/01/2020vay 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); ngày 03/2/2020 vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và ngày 04/3/2021vay 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*Về tiền lãi:*Xác nhận chị Liên đã trả cho chị Hường số tiền lãi là 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Nay chị Hường không yêu cầu tính lãi còn lại nên HĐXX không xem xét.

2. Về án phí:

Buộc chị Phạm Thị Thùy Liên phải nộp 22.800.000đ (Hai mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Bích Hường tiền tạm ứng án phí dân sự là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0007147 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

3.Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh + huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Thị Anh Nhinh